

Số: /BC-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023**

Tiếp nhận Văn bản số 1022/TTT-VP ngày 20/10/2023 của Thanh tra tỉnh về việc phối hợp chỉ đạo thực hiện báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2023 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

##### **1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN**

Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN luôn được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo nhằm tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN. Việc phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về PCTN<sup>(1)</sup> được Sở lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, sinh hoạt đoàn thể để quán triệt đến công chức, viên chức và người lao động; đồng thời các đảng viên, công chức, viên chức toàn ngành đã tham gia học trực tuyến Hội nghị học tập quán triệt chuyên đề năm 2023 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người Ninh Thuận phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững quê hương, đất nước”. Đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức sinh hoạt “Ngày pháp luật” định kỳ 1 lần/tháng, vào sáng thứ hai tuần đầu tiên của tháng với thời lượng tối thiểu 30 phút sau chào cờ. Trong kỳ báo cáo, Sở đã tổ chức 11 buổi sinh hoạt “Ngày pháp luật” tại Văn phòng Sở với 436 lượt người tham gia. Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và PTNT đã mời lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy làm báo cáo viên; tổ chức 01 lớp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực

<sup>(1)</sup> Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Nghị định hướng dẫn; Kết luận Hội nghị Trung ương 5, khóa XI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 03/01/2014 về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

với 76 người tham dự, gồm: Lãnh đạo các phòng chuyên môn và tương đương thuộc đơn vị trực thuộc Sở (*bao gồm công chức, viên chức chưa được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo nhưng được giao phụ trách, điều hành phòng và đơn vị*); Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán tại các đơn vị trực thuộc Sở và công chức các phòng chuyên môn Sở được giao tham mưu các lĩnh vực liên quan đến công tác PCTN, tiêu cực.

Trong năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các chương trình, kế hoạch<sup>(2)</sup> và các văn bản<sup>(3)</sup> để chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện các quy định của pháp

<sup>(2)</sup> Các Chương trình, kế hoạch số: Chương trình số 01/CTr-SNNPTNT ngày 07/02/2023 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 24/KH-SNNPTNT 31/01/2023 thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; 22/KH-SNNPTNT ngày 31/01/2023 triển khai công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 20/KH-SNNPTNT ngày 31/01/2023 tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT; 19/KH-SNNPTNT ngày 18/01/2023 tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; 50/KH/ĐBSNNPTNT ngày 17/01/2023 thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2023; 57/KH-SNNPTNT ngày 22/3/2023 tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kết luận thanh tra của Chủ tịch UBND tỉnh; 58/KH-SNNPTNT ngày 22/3/2023 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; 64/KH-SNNPTNT ngày 28/3/2023 thực hiện công tác PCTN, TC năm 2023; 80/KH-SNNPTNT ngày 08/5/2023 kiểm soát xung đột lợi ích; 92/KH-SNNPTNT ngày 08/6/2023 chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2023; 93/KH-SNNPTNT ngày 14/6/2023 luân chuyển CC, VC giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2023-2025; 95/KH-SNNPTNT ngày 27/6/2023 tự kiểm tra công tác PCTN, TC năm 2023; 108/KH-SNNPTNT ngày 27/7/2023 tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ; 117/KH-SNNPTNT ngày 07/8/2023 thực hiện Kế hoạch số 685-KH/BCSD ngày 02/8/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh; 120/KH-SNNPTNT ngày 15/8/2023 giám sát thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức tại các phòng chuyên môn thuộc Sở, đơn vị trực thuộc Sở.

<sup>(3)</sup> Các văn bản số: 157/KH-SNNPTNT 27/12/2022 về việc Kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2023; văn bản số: 691/CV/ĐBSNNPTNT ngày 07/12/2022 tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV; 692/CV/ĐBSNNPTNT ngày 07/12/2022 triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW của Ban Bí thư; 707/CV/ĐBSNNPTNT ngày 20/12/2022 tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; 4660/SNNPTNT-TTr ngày 20/12/2022 về việc thực hiện báo cáo định kỳ công tác PCTN theo VBTTT1188; 4481/SNNPTNT-TCHC ngày 06/12/2022 triển khai thực hiện Thông báo số 364/TB-VPCP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ, 4713/SNNPTNT-TCHC ngày 23/12/2022 về việc tăng cường thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, viên chức và người lao động; 256/SNNPTNT-KH ngày 31/01/2023 về việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản tập trung năm 2023; 283/SNNPTNT-KH ngày 01/02/2023 về việc xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 của các đơn vị; 399/SNNPTNT-TCHC ngày 10/02/2023 về việc kiểm điểm, xác định nguyên nhân, trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến việc không hoàn thành giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; 415/SNNPTNT-KH ngày 13/02/2023 về việc công khai số liệu quyết toán vốn đầu tư công hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt năm 2022; 990/SNNPTNT-TTr ngày 24/3/2023 tham gia giải báo chí về PCTN, tiêu cực; 556/SNNPTNT-TTr ngày 24/02/2023 về việc chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng; 633/SNNPTNT-TTr ngày 02/3/2023 về việc thực hiện Văn bản số 657/UBND-TCD ngày 27/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; 56/CV/ĐBSNNPTNT ngày 11/4/2023 triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; 249/CV/ĐBSNNPTNT ngày 11/7/2023 tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của tập thể và cá nhân cán bộ, đảng viên; 2051/SNNPTNT-TTr ngày 08/6/2023 về việc triển khai thực hiện Văn bản số 2284/UBND-TCD ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh; 89/SNNPTNT-TTr ngày 12/7/2023 về việc thực hiện văn bản số 417/UBND-TCD ngày 06/7/2023 của UBND tỉnh; 2421/SNNPTNT-TTr ngày 07/7/2023 rà soát, chấn chỉnh, khắc phục các vi phạm, khuyết điểm trong công tác quản lý nhà nước; 2476/SNNPTNT-TTr ngày 12/7/2023 V/v tăng cường công tác PCTN, TC 6 tháng cuối năm 2023; 2674/SNNPTNT-TCHC ngày 26/7/2023 V/v triển khai thực hiện việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của tập thể và cá nhân cán bộ, đảng viên; 2675/SNNPTNT-TCCB ngày 26/7/2023 V/v tăng cường thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành; 2771/SNNPTNT-TTr ngày 02/8/2023 V/v triển khai thực hiện văn bản số 717/TTT-VP ngày 31/7/2023 của Thanh tra tỉnh; 259-CV/ĐUS ngày 03/8/2023 v/v triển khai thực hiện quy định của Ban chấp hành Trung ương Đảng và Tỉnh ủy; 2856/SNNPTNT-TCHC ngày 08/8/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị; 3071/SNNPTNT-TTr ngày 24/8/2023 về việc tiếp tục tăng cường thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương đối với

luật về PCTN. Các phòng và đơn vị trực thuộc Sở đã triển khai tổ chức thực hiện theo quy định.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai thực hiện 01 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN tại Chi cục Phát triển nông thôn và đã có Kết luận số 213/KL-SNNPTNT ngày 21/4/2023. Kết quả: qua thanh tra đã chấn chỉnh, nhắc nhở một số nội dung còn hạn chế như: báo cáo chưa đầy đủ, chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

Và triển khai thực hiện 01 cuộc tự kiểm tra công tác PCTN, tiêu cực tại Trung tâm Dịch vụ Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản và các phòng thuộc Sở theo Kế hoạch số 95/KH-SNNPTNT ngày 27/6/2023 và đã có báo cáo số 578/BC-SNNPTNT ngày 07/9/2023. Kết quả: Qua công tác tự kiểm tra đã chấn chỉnh, nhắc nhở, tự khắc phục, sửa chữa, bổ sung một số nội dung còn thiếu sót.

### *a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động*

Căn cứ quyết định phân bổ, giao dự toán thu chi ngân sách của UBND tỉnh năm 2023, Giám đốc Sở đã ban hành các Quyết định<sup>(4)</sup> công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022, 2023; dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023; công khai số liệu thực hiện dự toán NSNN quý I, II, III năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I, 6, 9 tháng đầu năm 2023 của Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Các quyết định được gửi cho các đơn vị và niêm yết tại Văn phòng Sở và Trang thông tin điện tử của Sở.

Công khai các ứng viên đủ điều kiện tham gia thi tuyển và kết quả thi tuyển các chức danh Giám đốc Trung tâm Khuyến nông; Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Chánh Thanh tra Sở; công chức, viên chức được nâng lương trước hạn, nghỉ hưu trước tuổi theo diện tinh giản biên chế; công khai kết quả chỉ định thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu, kết quả thẩm định thiết kế xây dựng; chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức năm 2023; thông báo thi tuyển chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Sở<sup>(5)</sup>.... Đồng thời, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quy chế làm

---

CCVC và người lao động; 3417/SNNPTNT-TTr ngày 20/9/2023 về việc triển khai thực hiện nghiêm các quy định về pháp luật về PCTN, TC; 3777/SNNPTNT-KH ngày 16/10/2023.

<sup>(4)</sup> Các Quyết định số: 548, 550, 551, 553, 555, 557/QĐ-SNNPTNT ngày 30/12/2022; 48, 48a, 48b/QĐ-SNNPTNT ngày 21/02/2023, 63/QĐ-SNNPTNT ngày 24/02/2023; 208a/QĐ-SNNPTNT ngày 12/5/2023; 216a/QĐ-SNNPTNT ngày 23/5/2023; 257a/QĐ-SNNPTNT ngày 06/6/2023; 260/QĐ-SNNPTNT ngày 08/6/2023; 301a/QĐ-SNNPTNT ngày 29/6/2023; 310/QĐ-SNNPTNT ngày 11/7/2023; 316a/QĐ-SNNPTNT ngày 19/7/2023; 322a/QĐ-SNNPTNT ngày 21/7/2023; 341a/QĐ-SNNPTNT ngày 16/8/2023; 378/QĐ-SNNPTNT ngày 05/9/2023; 162/QĐ-SNNPTNT ngày 14/4/2023; 155/QĐ-SNNPTNT ngày 13/4/2023; 308/QĐ-SNNPTNT ngày 07/7/2023; 436/QĐ-SNNPTNT ngày 13/10/2023; 438/QĐ-SNNPTNT ngày 17/10/2023; 440/QĐ-SNNPTNT ngày 19/10/2023.

<sup>(5)</sup> Quyết định số: 25/QĐ-SNNPTNT ngày 16/01/2023 nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng đối với bà Vũ Thị Diệu, Chuyên viên phòng Tổ chức - Hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 29/QĐ-SNNPTNT ngày 27/01/2023 về việc nghỉ hưu trước tuổi theo diện tinh giản biên chế đối với ông Tạ Minh Nghĩa và ông Nguyễn Khắc Giáp; 124/QĐ-SNNPTNT ngày 27/3/2023 nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với ông Nguyễn Đức Hạnh thuộc Chi cục Kiểm lâm; 37/QĐ-SNNPTNT ngày 07/02/2023 về việc phê duyệt Kết quả xét tuyển viên

việc theo Quyết định số 403/QĐ-SNNPTNT ngày 25/9/2023.

*b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ*

Thông qua Hội nghị công chức, viên chức đầu năm, Giám đốc Sở đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 cơ quan Sở Nông nghiệp và PTNT theo Quyết định số 01/QĐ-SNNPTNT ngày 04/01/2023; đồng thời các đơn vị trực thuộc Sở đã xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, có rà soát sửa đổi, bổ sung về chế độ định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp với thực tế của từng đơn vị, theo đúng quy định về sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Báo cáo số 692/BC-SNNPTNT ngày 23/10/2023 kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

*c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử*

Toàn ngành tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh về ban hành Quy định trách

---

chức thuộc Ban quản lý rừng PH Krongpha năm 2023; 11/QĐ-SNNPTNT ngày 05/01/2023 phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu số 03: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn Quản lý dự án và khảo sát dự án Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2030; 258/QĐ-SNNPTNT ngày 07/6/2023 về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Tư vấn rà soát, hoàn thiện hồ sơ, bản đồ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; 304/QĐ-SNNPTNT ngày 05/7/2023 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01: Mua sắm trang phục cho lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng năm 2023; 327/QĐ-SNNPTNT ngày 27/7/2023 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm hàng hóa năm 2023 của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; 62/QĐ-SNNPTNT ngày 26/02/2023 về việc phân bổ chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức năm 2023; 144/QĐ-SNNPTNT ngày 28/3/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua hóa chất xét nghiệm bệnh tôm năm 2023; 150/QĐ-SNNPTNT ngày 30/3/2023 Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 05: Khảo sát địa hình, địa chất dự án Nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm lâm trong QL, BV, PCCC rừng; 177/QĐ-SNNPTNT ngày 26/4/2023 Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu may sắm trang phục lực lượng Kiểm lâm Ninh Thuận năm 2023; Thông báo số: 847/TB-SNNPTNT ngày 09/12/2022 kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hạng mục: xử lý kỹ thuật hồ xói tràn xả lũ thuộc gói thầu số 22 dự án Hồ chứa nước Sông Than; 855/TB-SNNPTNT ngày 09/12/2022 ứng viên đủ điều kiện thi tuyển chức danh Giám đốc Trung tâm Khuyến nông; 926/TB-SNNPTNT ngày 29/12/2022 kết quả thi viết kỳ thi tuyển chức danh Giám đốc Trung tâm Khuyến nông; 79/TB-SNNPTNT ngày 20/02/2023 thi tuyển chức danh Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Sở; 449/TB-SNNPTNT ngày 12/7/2023 số lượng biên chế tính giản đến năm 2026 đối với các đơn vị trực thuộc Sở; 489/TB-SNNPTNT ngày 31/7/2023 thi tuyển chức danh Chánh Thanh tra; Phó Chánh Thanh tra; Kết luận số 137/KL-SNNPTNT ngày 20/3/2023 thanh tra về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thực hiện nhiệm vụ và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; 213/KL-SNNPTNT ngày 21/4/2023 về việc thực hiện các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KN, TC và PCTN tại Chi cục Phát triển nông thôn; số 455/KL-SNNPTNT ngày 14/7/2023 thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thực hiện nhiệm vụ và quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại Ban quản lý rừng PHĐN liên hồ Sông Sắt - Sông Trâu.

nhệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và Quyết định số 431/QĐ-SNNPTNT ngày 08/10/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Quy chế văn hóa công sở và chuẩn mực ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT. Kết quả: 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở đã thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc, giao tiếp làm việc, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh công sở.

Ngoài ra, trong năm 2023 thực hiện Kế hoạch số 120/KH-SNNPTNT ngày 15/8/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức giám sát thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức tại các phòng chuyên môn thuộc Sở, đơn vị trực thuộc Sở và đã có Báo cáo số 636/BC-SNNPTNT ngày 02/10/2023.

*d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác*

Việc chuyển đổi vị trí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN. Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng Kế hoạch số 92/KH-SNNPTNT ngày 08/6/2023 chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2023 và tiếp tục thực hiện chuyển đổi các vị trí công tác đối với công chức, viên chức kế hoạch đã xây dựng và phê duyệt. Việc chuyển đổi vị trí công tác khách quan, dân chủ đã triển khai, phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức. Trong năm 2023, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác **10** trường hợp (Chi cục Kiểm lâm: 4<sup>(6)</sup>, Chi cục Thủy sản: 6<sup>(7)</sup>).

*đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các văn bản<sup>(8)</sup> để triển khai thực hiện; đồng thời thường xuyên tổ chức rà soát văn bản và gửi danh mục văn bản

---

<sup>(6)</sup> Trịnh Văn Thơ (TP Thanh tra-Pháp chế sang Hạt trưởng HKL rừng đặc dụng Núi Chúa); Nguyễn Quốc Thái (Đội trưởng Đội KLCĐ và PCCCR sang Hạt trưởng HKL rừng đặc dụng Phước Bình); Ngô Tiến Phát (KLV phòng QL BV và PTR sang Phó Hạt trưởng HKL rừng đặc dụng Núi Chúa) và Lâm Tuấn Hà (TP HCTH CCKL sang Trưởng phòng TTPC CCKL).

<sup>(7)</sup> Trần Yến Nhi (Trạm Kiểm ngư An Hải sang Phòng nghiệp vụ Thủy sản); Huỳnh Thị Yến Oanh (Trạm Kiểm ngư Cà Ná sang Phòng Hành chính - Tổng hợp); Lê Thanh Hải và Trần Đức Vương (Phòng Nghiệp vụ Thủy sản sang Trạm Kiểm ngư An Hải); Phan Ngọc Hòa và Phan Vũ Hải (Phòng Nghiệp vụ Thủy sản sang Trạm Kiểm ngư Cà Ná).

<sup>(8)</sup> Kế hoạch số: 138/KH-SNNPTNT ngày 30/11/2022 cải cách hành chính năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT; 10/KH-SNNPTNT ngày 12/01/2023 phát động phong trào thi đua cải cách hành chính của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2023; 13/KH-SNNPTNT ngày 16/01/2023 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; 78/KH-SNNPTNT ngày 28/4/2023 kiểm tra thực hiện công tác cải cách hành chính; dân vận chính quyền; văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước năm 2023 tại các đơn vị trực thuộc Sở và văn bản số 38/SNNPTNT-TCHC ngày 05/01/2023 về việc triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Báo cáo số 362/BC-UBND ngày 29/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh; 552/SNNPTNT-TCHC ngày 24/02/2023 tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến; Kế hoạch số: 105/KH-SNNPTNT ngày 24/7/2023 triển khai các giải pháp nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS của tỉnh trong năm 2023; 107/KH-SNNPTNT ngày 26/7/2023 đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI; các văn bản số: 2815/SNNPTNT-TCHC ngày 04/8/2023 triển khai thực hiện Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ; 2823/SNNPTNT-TCHC ngày 07/8/2023 triển khai một số nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh; 2890/SNNPTNT-TCHC ngày 10/8/2023 tăng cường chỉ đạo và khắc phục tồn tại, thiếu sót trong công tác Cải cách hành chính; 3617/SNNPTNT-TCHC ngày

quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo cơ chế một cửa đạt hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Kết quả: 100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết đúng hẹn và trước hẹn, không có hồ sơ trễ hẹn. Tổ chức bộ máy được sắp xếp, kiện toàn; kỷ cương hành chính được tăng cường; thực hiện tốt chính sách quản lý tài chính công theo cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính tạo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, biên chế, tài chính góp phần thay đổi phương thức quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Toàn ngành đã áp dụng Chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc (Phần mềm TD Office), trao đổi thông tin qua hệ thống mạng nội bộ.

*e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn*

Thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai kê khai, công khai tài sản, thu nhập bổ sung, hằng năm của năm 2022<sup>(9)</sup>, trong đó:

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập: 16/16 cơ quan, đơn vị;

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm/ Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hằng năm: 224/224 người;

---

06/10/2023 triển khai thực hiện Quyết định số 4009/QĐ-BNN-TL ngày 28/9/2023 phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 3754/SNNPTNT-TCHC ngày 12/10/2023 Triển khai thực hiện Công văn số 4299/VPUB-TCD ngày 10/10/2023 về triển khai thực hiện các văn bản của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ.

<sup>(9)</sup> Kế hoạch số 134/KH-SNNPTNT ngày 07/11/2022 triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của năm 2022; văn bản số 4490/SNNPTNT-TCHC ngày 07/12/2022 về việc tiếp tục hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Báo cáo số: 912/BC-SNNPTNT ngày 23/12/2022 kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 (Hệ số 0,9 trở lên); 913/BC-SNNPTNT ngày 23/12/2022 kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022; 923/BC-SNNPTNT ngày 27/12/2022 kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý; 166/BC-SNNPTNT ngày 06/4/2023 và báo cáo số 11/BC-TTr ngày 31/3/2023 tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Thông báo số: 880/TB-SNNPTNT ngày 15/12/2022 về việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; 55/TB-SNNPTNT ngày 07/02/2023 kết quả bốc thăm danh sách CBCC được xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định tại khoản 3, Điều 15 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và văn bản số 1075/SNNPTNT-TCHC ngày 29/3/2023 về việc báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo Công văn số 227/TTT-NV3 ngày 21/3/2023 của Thanh tra tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 2657/SNNPTNT-TCHC ngày 25/7/2023 triển khai thực hiện Công văn số 3027/UBND-TCD ngày 25/7/2023 về thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và cấp Giấy chứng nhận quyền quyền sử dụng đất; việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại cơ quan, đơn vị; 3539/SNNPTNT-TCHC ngày 27/9/2023 Triển khai thực hiện Công văn số 3991/UBND-TCD ngày 25/9/2023 về rà soát, triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; 3632/SNNPTNT-TCHC ngày 05/10/2023 triển khai thực hiện Công văn số 953/TTr-TTT ngày 30/9/2023 về hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; 3757/SNNPTNT-TCHC ngày 12/10/2023 Triển khai thực hiện Kế hoạch số 4243/KH-UBND ngày 11/10/2023 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 2032/KH-TTCP ngày 08/9/2023 của Thanh tra Chính phủ về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập”.

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung/ Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung: 06/06 người;

- Số người phải kê khai tài sản thu nhập lần đầu/ Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 10/10 người;

- Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và đã được niêm yết công khai tại đơn vị: 240 bảng kê khai.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ: Không có.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi ngành: Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện: Không có

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không có

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không

g) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Không có

## **II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

### **1. Đánh giá mức độ hoàn thành công tác PCTN**

Công tác PCTN trong ngành luôn được Cấp ủy, Lãnh đạo Sở và các đơn vị trực thuộc quan tâm chỉ đạo, từ đó có bước chuyển biến tích cực, trong ngành không xảy ra tham nhũng, hầu hết các Cấp ủy, thủ trưởng đơn vị đã chủ động hơn trong kiểm tra, thanh tra phát hiện xử lý kịp thời các biểu hiện tiêu cực. Công

tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản về PCTN luôn được lãnh đạo Sở và thủ trưởng các đơn vị quan tâm. Hàng năm, Sở đều xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, triển khai đến tất cả các đơn vị trực thuộc để thực hiện. Các biện pháp phòng ngừa được các đơn vị triển khai thực hiện thường xuyên, đồng thời xây dựng các tiêu chí thi đua, phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, tăng cường công tác kiểm tra, công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, kê khai tài sản, thu nhập, gắn với tiết kiệm chống lãng phí... đã nâng cao nhận thức CC, VC trong toàn ngành, ngăn ngừa vi phạm tham nhũng trong cơ quan, đơn vị. Cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực được chú trọng, thường xuyên rà soát bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; đưa các thủ tục hành chính đã được công bố về Trung tâm hành chính công của tỉnh để tiếp nhận và giải quyết; công khai các thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử của Sở. Từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức cá nhân, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giảm phiền hà đối với các tổ chức và nhân dân đến giao dịch thực hiện các thủ tục hành chính. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

## **2. Hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN tuy được quan tâm và đạt được một số hiệu quả nhất định, nhưng vẫn còn hạn chế như: hình thức tuyên truyền chưa thật sự phong phú, thu hút, thực hiện chưa thường xuyên. Công tác kiểm tra, giám sát phòng, chống tham nhũng chưa sâu, chưa tự phát hiện trường hợp nào tham nhũng.

- Một số đơn vị trực thuộc thực hiện báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng chưa đầy đủ và không đúng biểu mẫu theo quy định.

## **3. Nguyên nhân**

- Các công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tham mưu về công tác PCTN ở các đơn vị trực thuộc làm nhiệm vụ kiêm nhiệm, một số chưa được đào tạo, bồi dưỡng về công tác này nên trong quá trình thực hiện còn lúng túng.

- Công tác PCTN là lĩnh vực khó khăn, phức tạp, hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi, khó phát hiện.

# **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ**

## **1. Phương hướng**

- Tiếp tục công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành về công tác PCTN.

- Công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị; công khai, minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai; công khai công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ...

- Tiếp tục chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo kế hoạch phê duyệt vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trong ngành.



- Tăng cường công tác thanh kiểm tra cơ sở nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý kịp thời vi phạm, hạn chế các vụ việc tiêu cực xảy ra trong ngành. Dự kiến trong năm 2024 chỉ đạo Thanh tra Sở sẽ thanh tra trách nhiệm công tác PCTN, tiêu cực tại 01 đến 02 đơn vị trực thuộc Sở.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất từ nhận thức đến hành động trong CBCCVV và người lao động trong toàn ngành.

- Chủ động nghiên cứu đề góp ý xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về PCTN. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch tạo thuận lợi trong giao dịch giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, người dân.

- Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN như: Chú trọng thực hiện công khai, minh bạch và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hoạt động mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, kiểm tra kiểm soát lâm sản, công tác tổ chức, cán bộ... và tình trạng tham nhũng vặt tại cơ quan, đơn vị. Tiến hành thanh tra đối với đơn vị có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực cũng như xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN.

- Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý tin báo và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN. Kịp thời tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những gương điển hình về PCTN; tích cực bảo vệ những người đã dũng cảm tố cáo hành vi tham nhũng và xử lý nghiêm mọi biểu hiện trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Thanh tra tỉnh./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Hiếu**

Biểu số: 01/PCTN

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ**  
**VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày / /2023)*

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	1
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	76
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	<b>PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
	Kết quả công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	2
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được ban hành	Văn bản	16
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	2
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0

15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền		
18	Số cơ quan, tổ chức đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	2
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	10
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
25	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	103
26	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	103
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán	%	0
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	240
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0

34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu	CQ,TC, ĐV	2
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
36	Tổng số các vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Người	0
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra kiểm toán		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0

47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
54	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua các hoạt động khác ngoài các hoạt động nêu trên (nếu		
56	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua các hoạt động khác	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen thưởng	Người	0
	<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG</b>		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66.1	- Khiển trách	Người	0
66.2	- Cảnh cáo	Người	0
66.3	- Cách chức	Người	0
	<b>XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án, bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án, bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp), trong đó:	Người	0
68.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
68.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
68.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
68.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được phát hiện		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu đồng	0
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu đồng	0
76	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
76.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	m <sup>2</sup>	0
76.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	m <sup>2</sup>	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		

77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
	<b>PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC</b>		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại khoản 1 Điều 80) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	-
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại khoản 1 Điều 80) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại khoản 1 Điều 80) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	-
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	-
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	-
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-

Biểu số: 02/PCTN

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày / /2023)

<b>TT</b>	<b>Tên vụ</b>	<b>Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc</b>	<b>Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc</b>	<b>Tóm tắt nội dung vụ việc</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Không có				
2	Không có				



Biểu số: 03/PCTN

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC**  
**CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHỮNG**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày / /2023)*

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	Không phát hiện						
2							
<b>Tổng số:</b>							